



BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hà Nội  
ĐT: (04) 825. 2791 - Fax: (04) 825. 6911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH  
*Certificate of Analysis*

CHUẨN CHÍNH  
*Secondary Reference Substance*

CONESSIN

$C_{24}H_{40}N_2$



SKS: KC.10.16 - 04.02

I. **Mục đích sử dụng:** Chuẩn chính Conessin SKS: KC.10.16 - 04.02 được sử dụng trong phép thử định tính bằng phương pháp đo phổ hồng ngoại; trong phép thử định lượng bằng phương pháp HPLC.

*Intended use: The Secondary Reference Substance for Conessine Control No. KC.10.16 - 04.02 is intended to be used in the infrared spectrophotometric method for identification and in the HPLC method for assay.*

II. **Mô tả:** Tinh thể hình lăng trụ màu trắng.

*Description: A white prism crystal.*

III. **Kết quả phân tích:**

1. Định tính

*Identifications*

a. IR

: Trùng với phổ hồng ngoại chuẩn của Conessin.

*Concordant with the reference infrared absorption spectrum of Conessine.*

b. NMR

: Đúng

*Conformed*

2. Điểm chảy

*Melting point*

: 124,5 °C

3. Độ tinh khiết (DSC)

*Purity*

: 98,53 %

4. Tạp chất liên quan (HPLC)

*Related Substances*

: 1,64 %

5. Định lượng

*Assay*

: 97,80 %  $C_{24}H_{40}O_2$ , tính theo nguyên trạng

Độ không đảm bảo đo mở rộng  $U = \pm 0,11\%$ ; hệ số phủ  $k = 2$  ở độ tin cậy 95%

*97.90 %  $C_{24}H_{40}O_2$ , calculated on the "as is" basis.*

*Expanded uncertainty of the certified value*

*$U = \pm 0.11\%$ ; using a coverage factor of 2 at level of confidence approximately 95%.*

IV. **Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng  
*Direction for use: Do not dry before use*

V. **Bảo quản:** Nhiệt độ 2 - 8<sup>0</sup>C, tránh ánh sáng.  
*Storage: Keep container protected from light, preferably at the temperature from 2 - 8<sup>0</sup>C.*

*Date of adoption*  
26<sup>th</sup> January 2010

Hà Nội, ngày 26 tháng 1 năm 2010

VIỆN TRƯỞNG

Director



TS. Đoàn Cao Sơn